

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1181/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 11 tháng 6 năm 2024: số 1078/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 1079/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch, hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở TT&TT);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

ls

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Văn Tiến

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1181 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Phí: 8.000/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch (Thông tư số 04/2024/TT-BTP</i>	x	Toàn trình	x

ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ HỘ TỊCH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo. người khuyết tật. - Phí cấp bản sao giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên. 	x	Một phần	x
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần; giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ 	x	Một phần	x

	nước ngoài		UBND cấp huyện	<p><i>tuyển.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 	<p><i>trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i> 			
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 75.000 đồng/lần, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i>; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật; - Phí cấp bản sao trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i> 	x	Một phần	x
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i>; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật; - Phí cấp bản sao trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i> 	x	Một phần	x

				con (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.				
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	<p>- Lệ phí đăng ký khai sinh: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Lệ phí đăng ký nhận cha mẹ con: 1.500.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</p>	<p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	x	Một phần	x
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	<p>- Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người</p>	<p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND</p>	x	Một phần	x

				thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh			
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	02 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	- Lệ phí: 28.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x

		đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.		chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.				
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có	12 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân	x	Một phần	x

	thẩm quyền của nước ngoài			- Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>tỉnh</i>			
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i> ; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>	x	Một phần	x
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i> ; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của</i>	x	Một phần	x

				nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	Hội đồng nhân dân tỉnh			
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc, trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ	x	Một phần	x

	tổ nước ngoài	thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	UBND cấp huyện	<p><i>công trực tuyến</i>; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</p>	<p><i>trường Bộ Tư pháp</i>;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i></p>			
--	---------------	--------------------------------------	----------------	---	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ HỘ TỊCH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Đăng ký khai sinh	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em	<p>- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</i></p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Giấy</p>	<p>- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i></p>	x	Một phần	x

				khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản				
2	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của bên nam hoặc bên nữ	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x	Một phần	x
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người được nhận là cha, mẹ, con	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>	x	Một phần	x

				lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.				
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con.	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến. - Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh 	x	Một phần	x
5	Đăng ký khai tử	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký khai tử quá hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân 	x	Một phần	x

		theo		gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.	<i>tỉnh</i>			
6	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</i> - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>	x	Một phần	x
7	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x	Một phần	x

8	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động	<p>- Lệ phí đăng ký khai tử quá hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</p>	<p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	x	Một phần	x
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã ở khu vực biên giới nơi thường trú của người cha hoặc người mẹ là công dân Việt Nam	<p>- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000đ/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản</p>	<p>- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	x	Một phần	x

10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Miễn lệ phí	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x	Một phần	x
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i> ; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> ; - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>	x	Một phần	x
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: Đăng ký khai tử không đúng hạn 8.000 đồng/lần, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i> ; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> ; - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân</i>	x	Một phần	x

		theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.		thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>tỉnh</i>			
13	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x	Một phần	x
14	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký giám hộ trước đây	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x	Một phần	x
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người có yêu cầu có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính cho người	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, <i>giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</i> ; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải	- <i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> ; - <i>Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>	x	Một phần	x

		thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	chưa đủ 14 tuổi, bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai tử trước đây thực hiện việc cải chính nội dung đăng ký khai tử.	chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.				
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thường trú. Trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân không có nơi thường trú nhưng có đăng ký tạm trú theo quy định của pháp luật về cư trú	- Lệ phí: 15.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	Một phần	x

			thì UBND cấp xã nơi tạm trú thực hiện việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.					
17	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai sinh trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh thường trú	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh 	x	Một phần	x
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi người yêu cầu cư trú	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh 	x	Một phần	x

				khai sinh(nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản				
19	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký kết hôn trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú.	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 30.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh 	x	Một phần	x
20	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai tử trước đây	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh 	x	Một phần	x

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ QUỐC TỊCH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	100.000 đồng. Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được phép cư trú xin xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x		x
2	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	115 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	3.000.000 đồng. Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau: + Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x		

				<p>(phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó).</p> <p>+ Người không quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.</p>				
3	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	<p>2.500.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau:</p> <p>+ Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam (phải là người được tặng</p>	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x		x

				<p>thường Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận về công lao đặc biệt đó).</p> <p>+ Người mất quốc tịch có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.</p>				
4	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	75 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	Lệ phí 2.500.000 đồng.	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x		x
5	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền: - 20 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên	Lệ phí 100.000 đồng	<i>Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>	x		x

	trong nước	đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam; - 55 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam.						
--	------------	---	--	--	--	--	--	--

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung./